



24/11/Năm Đinh Tỵ (3/1/1978)

THẤY TÁNH và VÔ NIỆM ⁽¹⁾

ॐ 卐 ॐ

Nương thuyền **BÁC NHÃ** đến bờ kia,
THIÊN định vọng tâm ác nhiễm lia.
SU hữu tồn tâm tri kiến Phật,
Mừng chung khóa tịnh được thành công.

Bần Tăng chào chư Thiên ân nam nữ, thanh tịnh nghe dạy. Chư Thiên ân an toạ.

Bần Tăng vui mừng khóa tịnh năm nay có phần khai mở những gút phiền não, để bước vào cảnh tịnh của Tâm. Bần Tăng khuyên nhủ chư Thiên ân bình tĩnh tâm thần để sóng **đục** phàm phu lắng dịu, hầu được thấy sứ mạng nơi mình mà đốc dạ chung lo quyền pháp.

Đức Thánh **TRẦN HÙNG ĐẠO** cũng hằng nhủ bảo chúng ta cái sứ mạng của **MINH LÝ** là người trong **MINH LÝ** phải đương vi, không còn ai khác. Muốn đương vi sứ mạng này, không bởi ở quyền lực hữu hình của thế gian, mà cốt tự nơi tâm linh thánh thiện. Muốn có thánh thiện, không nhờ một tha lực nào, mà phải tự nơi chúng ta giác ngộ cõi trời mọi triền phược phiền não, để đủ sức đảm nhiệm quyền pháp, mở mang giáo lý Đại thừa.

... ..

Bởi vậy, Bần Tăng nài xin với **TAM GIÁO** ban cho Thánh Hội một pháp môn “*Đón Nhập Đại Thừa*”, bằng mọi phương tiện của hoàn cảnh chúng ta và hoàn cảnh mỗi người có thể làm được, chúng được, không ràng buộc trong giới luật quá khó khăn. Phương Đón Nhập Đại Thừa của chúng ta đây áp dụng cho mọi hoàn cảnh, đã nhập tự hoặc chưa nhập tự, Thiên ân hay chưa dự Thiên ân, miễn phát tâm cầu pháp Đại thừa, dầu còn một vài lý do nghĩa vụ ở đời thì lấy cái đạo pháp lòng trong thế gian **pháp** mà tự tha hưởng lợi.

Có vậy mới có cơ vun đắp cây **Đạo** bồ đề của **MINH LÝ THÁNH HỘI** chúng ta. Dầu tại gia hay xuất gia, nhập thế hay xuất thế, cùng hành trì Bồ Tát đạo, Tứ vô lượng tâm. Tâm không đắm nhiễm, tâm không tham cầu, tâm không riêng cho thân cho nhà, mà phải lượng lớn bao dung để hành trì pháp đạo, khỏi bị phạm thiên điều.

¹ Tựa đề do Giáo Lý Vụ đặt

Vì vậy Bàn Tăng và Hưng Đạo Đại Vương luôn luôn nhắc nhở, luôn luôn kêu gọi tâm đức tỉnh giác của mọi người. Chỉ hai việc phải làm là thấy Tánh và Vô niệm. Cái quan yếu của Đại thừa đốn pháp không chỉ lạ là thấy Tánh. Mà muốn thấy được Tánh thì chỉ có tu Vô niệm.

Vô niệm là nghĩa thế nào?

Là thấy tất cả mọi sự mọi vật, mọi pháp vô vi, hữu vi, mà không trước nhiệm một pháp nào, gọi là vô niệm. Ứng dụng ra tất cả mọi chỗ, mọi nơi mà không dính mắc một chỗ nơi nào, thì trí huệ mở tung, não phiền quét sạch.

Tâm niệm có thiện ác, thiện ác không can. Vì khi thiện hay ác mà có hạnh thì thiện ác là Chơn tánh. Sao là hạnh? Niệm ác khởi lên, tâm không nhiệm trước, cứ lơ đi, tức ác tự tiêu. Niệm thiện phát ra, tâm thân liền hành thiện, nhưng không chấp là hành, không lìa niệm hạnh, ấy là Bác Nhã. Vô niệm không phải là không niệm, hay đừng hiểu lầm là diệt niệm, mà cũng đừng hiểu lầm là không, mà chấp không là nguy hiểm nhất. Như ngọn đèn xao động là vọng niệm, thì lấy uy lực tuệ tâm mà chế. Nếu diệt niệm, thà là “*chấp hữu*” như hòn núi còn có cách trừ, hơn là chấp “*không*” như thổi tắt ngọn đèn thì tuệ tánh còn đâu diệu dụng.

Bàn Tăng soi thấy khóa tu vừa tịnh, vừa học. Tịnh rất kiên cần, học rất sôi nổi. Học đã giúp cho tịnh, tịnh lại giúp cho học. Học Tịnh lưỡng tu như thế đã đem lại một ít kết quả quan trọng cho mùa tu, đã khơi động lòng Bồ đề. Phần nhiều tịnh viên hé mầm trí huệ, nên Bàn Tăng cũng mừng chung cho khóa: khéo giảng, khéo nghe, đi sâu vào “*Vô niệm*” là một chánh đề cần được nhấn mạnh của mùa Đông chí năm nay. Nếu chư Thiên ân khéo dụng công thêm chút nữa, thì mở được chỗ nghi vấn của mọi người. Cái yếu ách nhất là chỗ dụng tâm. Dụng tâm như thế nào thì kết quả rộng hẹp như thế đó.

Lương Võ Đê tác tự, trai tăng, mộ Phật, làm cho giáo lý thịnh đại mà chỉ hưởng được phước đức không có công đức, là vì chỗ dụng tâm cầu báo nhơn thiên, đâu phải cầu về đốn tâm giải thoát, nên sự quan hệ ở chỗ niệm thiện hay ác. Thiện ác cũng tại dụng tâm. Nếu niệm ác mà có hạnh thì ác đó là Chơn Tánh. Cái chỗ thiện ác rất khó bày tỏ. Những bực Bồ Tát cũng có khi vì lợi người lợi pháp, cũng khởi tâm buồn, vui, thương, ghét. Buồn, vui, thương, ghét làm cho người tăng trưởng đạo tâm, giữ gìn giới hạnh, thì buồn, vui, thương, ghét lại là Vô niệm trở thành Chánh niệm.

Cái tình trí của tự tánh Bác nhã là vô niệm, vô nhiễm, vô tâm, đâu phải tình thức của phàm phu lý trí. Nói phàm phu, cũng không nên có tâm phân biệt; mà phàm phu là Phật, phiền não là Bồ đề. Một niệm mê là phàm phu. Một niệm ngộ là Phật. Niệm trước, chấp là phàm phu. Niệm sau không nhiễm là Phật.

Phật với phàm phu cũng một Tâm. Bồ đề phiền não cũng vậy. Niệm trước chấp cảnh là phiền não, niệm sau ngộ Tánh là Bồ đề. Trước sau cũng một Tâm, chỉ xoay đổi cái niệm mà thôi. Vì niệm là đầu mối cho mọi sự mọi việc, nhưng không quan hệ bằng cái Tâm ở chỗ chấp niệm mà dính mắc vào cảnh vào vật. Cảnh vật mới lôi cuốn tâm niệm vào ba cõi sáu đường, nổi bụi che mờ Tự tánh, khác nào như mây án mặt trời. Con người lênh đênh mờ mịt khôn khổ, bởi năm uẩn phiền não trần lao lấp che Bác Nhã.

Nhưng tự Tánh mỗi người ai cũng có. Tự Tánh phát ra tám vạn bốn ngàn trí tuệ Bác Nhã để chế trừ tám vạn bốn ngàn trần lao. Phá được một trần lao là có một trí tuệ, phá tám vạn bốn ngàn trần lao thì có tám vạn bốn ngàn trí tuệ.

Trí tuệ khi hiện ra thì Tam độc chuyển thành vô lậu. Tham không còn chấp thì tham là Giới. Không sân hết loạn, sân trở thành Định. Giới Định đầy đủ thì trí Huệ sáng tỏ. Tại sao?

Đâu và những gì mà thành tám vạn bốn ngàn trần lao? Khai Sắc đệ hiểu nói nghe.

- Khai Sắc bạch:

- Đàn trước đã nói: Mọi gốc tội lỗi do ở ý thức gây nên mà mọi công đức giải thoát cũng nhờ ý thức mà có, nên cho nó là tội vi thủ, công vi khô. Muốn chuyển thức thành trí, thì chuyển thức thứ 6 (ý thức), thức thứ 7 (mạt-na), thì A-lại-da (thức thứ 8) và năm thức trước đều thành vô lậu.

Trước kia Phật lập giới là do Tăng, Ni phạm lỗi, làm mất oai nghi đức hạnh, mờ tối Chơn tâm. Con người có 250 lỗi thì có 250 giới để ngăn mọi tội ác làm hoen ố Tự tánh, che lấp Bác Nhã tâm.

250 nhờn cho 4 oai nghi thành 1.000.

1.000 nhờn cho 3 đời quá khứ, hiện tại, vị lai, thành 3.000.

3.000 nhờn cho 7 chi ác (dâm, sát, đạo, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, xảo ngôn) thành 21.000.

21.000 nhờn cho 4 tham, sân, si, ác kiến thành 84.000.

Đó là 8 vạn 4 ngàn trần lao, gốc ở 250 lỗi mà có 250 giới.

Muốn phá trần lao, không quyền lực nào dẹp được, chỉ có Bác Nhã tâm mới thể chuyển mê thành ngộ, chuyển phá vô minh, phiền não trở nên Bác Nhã bồ đề. Cái quyền lực tối thượng của Đại thừa là khai tri kiến Phật. Mà khai là mở, mở là không còn buộc trói, dính mắc một thứ gì, để trở lại tự do tự tại.

Mà khai tri kiến Phật bằng cách nào?

Bằng cách Vô niệm. Niệm là dụng của Vô, Vô là thể của Niệm. Hay nói cách khác, Niệm là dụng của Tự Tánh. Tự Tánh là thể của Niệm.

Niệm là trí tuệ chiếu soi nếu Tâm không chấp trước một niệm nào, dầu thiện hay ác. Bằng niệm niệm mà Tâm chấp trước vào niệm, dính mắc trong căn cảnh, thì niệm đó là vô minh, phiền não, đóng chặt cửa Bác Nhã Chơn tâm. Để nó thung dung, dầu thiện dầu ác, lòng đừng nghĩ đến, thì không kẹt dính làm Chơn Tâm bị hệ phược.

Các đệ muội cũng hoan hỉ mọi sự mọi việc, không nên dụng trí mà cầu; dầu cầu cũng không thể có. Mọi việc dầu tốt hay xấu, thành công hay thất bại, đều có một nhờn duyên. Trong Thánh Hội chúng ta đã được nhiều cơ duyên tốt đẹp, mặc dầu gặp phải nhiều đoạn khó nhọc quanh co. Cứ lấy vô tâm mà cầu đạo quả, không nên hiểu theo thế tình. Được hay chưa được, được ít hay chưa được trọn,

cũng chẳng nên đòi hỏi ở đâu, mà phải đòi hỏi đức tu hạnh đạo của mỗi người. Cơ duyên đến thì chi chi cũng đến cho; cơ duyên đến mà không đủ phước đức cũng chẳng thọ nhận sự lớn lao. Lớn lao đây là pháp Đại thừa, là con đường trở lại tự do tự tại.

Bản Tăng muốn các đệ muội học những điều được có, hiểu những điều đã học, làm những điều mình được hiểu. Bền bỉ dẻo dai trên những điều mình hiểu mình làm. Không phạm ba điều là Động, Đọa, Thối. Cũng đừng nghĩ việc thông công, người đồng hay hay dở. Hay dở là kết hợp ở cơ duyên mà có thì mọi việc cũng vậy.

Kinh pháp Đại thừa được trọn hay chưa **được trọn** cũng thế. Cứ thung dung hành trì Bát Nhã.

Lấy Vô niệm mà cầu.

Lấy Vô niệm mà hành.

Lấy Vô niệm mà đắc.

Đây nhắc lại một lần nữa là pháp đạo của MINH LÝ ta tu Đốn Nhập Đại Thừa bằng Bồ Tát Đạo. Có thể là bằng nhiều phương tiện: Bồ Tát xuất thế, nhập thế, hành thế pháp, tu thế đạo, ẩn hiện tùy duyên, bất ly thế gian pháp.

... ..

Bản Tăng chào chư Thiên ân và chư tịnh viên.
